TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2025/HS-ST
Ngày 21-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Tấn Độ.

2. Ông Phan Thành Phương;

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Hoàng Phúc-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Hòa-Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2025/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 327/2025/QĐ XXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân M, sinh năm 2002, tại tỉnh CM. Nơi thường trú: nhà số 15A/8 phường AX, tỉnh CM; nơi ở: nhà số 375/18 phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: (không có đi học nhưng biết đọc và viết); dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (chết) và bà Võ Ánh T; có chồng và 02 con, lớn sinh ngày 23/01/2021, nhỏ sinh ngày 22/02/2022; tiền án: ngày 28/9/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày T3 án sơ thẩm (theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 408/2022/HS-ST) và hiện đang chấp hành thời gian thử thách của bản án này theo Quyết định Thi hành án phạt tù cho hưởng án treo số: 662/2022/QĐ-CA, ngày 31/10/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (chấp hành xong quyết định khác ngày 23/11/2022, án tích chưa được xóa); tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27-7-2023 đến ngày 03-11-2025 thì bị bắt tạm cho đến nay "có mặt";

2. Trần Minh H, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: nhà số 246/7B/13 phường BTh, Thành phố Hồ Chí Minh và đã bán đi khỏi địa phương từ năm 2000); nơi ở: nhà số 50/9A, phường BTĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Trần Thị H1 (chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 23/6/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày

25/02/2011; còn về thi hành quyết định khác thì do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 trả lời "không có thông tin thụ lý thi hành bản án này" và đồng thời khi phạm tội đã đủ 16 tuổi dưới 18 tuổi nên án tích đã được xóa); ngày 14/5/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 29/4/2013 và quyết định khác ngày 13/7/2012, án tích đã được xóa); ngày 19/01/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 14/5/2020 và quyết định khác ngày 12/8/2016, án tích đã được xóa); ngày 26/7/2023, bị Trưởng Công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã nộp phạt ngày 14/12/2023 và xảy ra sau khi thực hiện hành vi bị truy tố); bị bắt tạm giam từ ngày 26-7-2023 cho đến nay "có mặt";

Các người bào chữa: ông Bùi Phương N5-Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, hiện công tác tại Văn phòng Luật sư BNg và ông Bùi Minh N6-Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, hiện công tác tại Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn một thành viên ĐLHS cùng bào chữa cho bị cáo Trần Minh H "có mặt".

3. Trương Bích H3, sinh năm 2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: nhà số 67/21, phường HB, Thành phố Hồ Chí Minh và thực tế không có cư trú tại địa phương từ năm 2016); nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: buôn bán tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hán T1 (chết) và bà Nguyễn Trần Ngọc M1; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 22/7/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định quản lý người nghiện ma túy trong thời gian chờ làm thủ tục đề nghị Tòa án xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sự việc xảy ra sau khi thực hiện hành vi đã bị truy tố); bị bắt tạm giam từ ngày 20-9-2023 cho đến nay "có mặt";

4. Đặng Thị H3, sinh năm 2002, tại tỉnh ĐT. Nơi thường trú: Khóm 1, xã TM, tỉnh ĐT; nơi ở: nhà số 77, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị G; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 27-7-2023 cho đến nay "có mặt";

5. Phạm Ngọc M2, sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: nhà số 26-28 lầu 4, phường BTâ, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc P và bà Vũ Kim O; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 19/8/2010, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 17/12/2011 và các quyết định khác ngày 27/01/2011, án tích đã được xóa); ngày 08/5/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù

về " Tội mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 25/6/2020 và các quyết định khác tháng 7/2013, án tích đã được xóa); ngày 07/6/2021, bị Cơ quan Điều tra-Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định khởi tố bị can và tạm giam về "Tội giữ người trái pháp luật", đến ngày 28/12/2023 thì được Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và chưa đưa vụ án ra xét xử; ngày 09/6/2025, bị Cơ quan an ninh điều tra-Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố bị can về "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" (theo Quyết định số: 07/QĐ-ANĐT-Đ2); bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) trong vụ án này từ ngày 20-01-2024 và tạm giam ngày 29-01-2024 cho đến nay "có mặt";

6. Trần Ngọc Thanh N1, sinh năm 2002, tại tỉnh AG. Nơi thường trú: phường CĐ, tỉnh AG); nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh A và bà Trần Thị N2; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 10/11/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định quản lý người nghiện ma túy trong thời gian chờ làm thủ tục đề nghị Tòa án xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị bắt tạm giam từ ngày 13-11-2023 cho đến nay "có mặt";

7. Nguyễn Hồng Nhật L, sinh năm 2003, tại tỉnh TN). Nơi thường trú: Ấp 4, xã MH, tỉnh TN; nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P1 và bà Nguyễn Thị N3; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 13-11-2023 cho đến nay "có mặt";

Người bào chữa: bà Nguyễn Thị Hải H6-Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước và hiện công tác tại Chi nhánh Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn một thành viên BP bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng Nhật L "có mặt".

8. Biện Vũ Trúc T2, sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: nhà số 131/3, phường TSH, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: không ổn định; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Biện Xuân L1 và bà Vũ Thị H4; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 13-11-2023 cho đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/6/2023, Nguyễn Xuân M cùng nhóm bạn đi sinh nhật tại Quán Lu, số 171, phường V, Quận Z thì M gặp Đặng Thị H3 nói chuyện dẫn đến mâu thuẫn cãi nhau. Khi đó vào ngày 29/6/2023, M nhắn tin chửi nhau qua lại với Thị H3 và hẹn lúc 19 giờ ngày 01/7/2023, hai bên gặp nhau tại bô rác trên Đường Số 34, phường BTĐB, quận BT (gần Quán karaoke Vic) để đánh nhau. Do được M rủ nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/7/2023, Trương Bích H2 và tên N4 (không rõ

lai lịch) đi xe ôtô Grab đến nhà trọ của M để đón M đến điểm hẹn đánh nhau. Trong lúc chờ 02 người trên đến, M có chuẩn bị sẵn 01 cây gậy bóng chày mang theo rồi sau đó cả 03 người đến Quán ốc Hương, số 66, phường ALA, quận BT thì M nhắn tin rủ thêm tên Bích V (chưa rõ lai lịch), Hoàng N4 Bảo C1 và Nguyễn Thị T2 T3 đến Quán ốc Hương để hỗ trợ, đồng thời còn nhờ tên Huỳnh Trung H5 đến phụ chở nhóm đi tiếp đến điểm hẹn. Sau đó, tên Trung H5 điều khiển xe môtô đến chở Bích H2 , các tên Bích V và N4; còn tên T3 điều khiển xe môtô hiệu Honda, loại Vario màu trắng (không rõ biển số) chở M và tên C1 cùng đi. Lúc cả nhóm có tổng cộng 07 người đi trên 02 xe môtô đến điểm hẹn đánh nhau tại trước số nhà 238-240, phường BTĐB, quận BT thì gặp các tên P2 (chưa rõ lai lịch) và Nguyễn Thị Hồng T4 có mặt từ trước, nhưng lúc này do trời mưa to nên cả nhóm cùng vào trong Quán cà phê Liên Quân (đối diện Quán ốc Hương) uống nước để trú mưa. Đến khoảng 19 giờ 10 phút ngày 01/7/2024, Trần Minh H (bạn trai của Bích H2) hay tin nên cùng với 04 thanh niên (không rõ lai lịch) đi xe ôtô biển số 51H-84371, màu trắng đến Quán cà phê Liên Quân nói sẽ hỗ trợ cho nhóm của M đánh nhau. Nhưng do thấy có đông người quá nên 02 tên T3 và C1 bỏ về trước; tương tự, 02 tên Trung H5 và V không vào Quán cà phê trên mà liền bỏ đi ra cách đó hơn 10 mét đứng quan sát được một lúc rồi cũng bỏ đi về trước trả xe lại cho người em. Đến khoảng 15 phút sau, nhóm bên Thị H3 là Biện Vũ Trúc T2, Nguyễn Hồng Nhật L và Trần Ngọc Thanh N1 chạy xe môtô ngang qua Quán karaoke Vic rồi vòng lại Đường Số 34 để gặp nhóm của M theo hẹn đánh nhau. Lúc này do trời mưa to, đường trơn làm cho T2, L và N1 bị té xe ngã xuống đường. Ngay lúc này, chỉ có Minh H cùng với 04 thanh niên chạy ra ngoài đường xem sao thì bất ngờ phía bên nhóm Thị H3 có người dùng súng bắn 02 phát hướng về phía Minh H nên Minh H và 01 thanh niên (không rõ lai lịch) dùng súng bắn nổ khoảng 02 phát trả lại nên L và N1 hoảng sợ, bỏ chạy bộ thoát thân; riêng T2 vẫn còn nằm lại dưới đường do bị chiếc xe ngã đè lên người. Khi đó, 02 tên P2 và T4 vẫn ngồi trong Quán cà phê Liên Quân; chỉ có riêng M, Bích H2 và tên N4 (không rõ lai lịch) nghe, thấy vậy liền chạy lao ra đường chỗ T2 còn nằm dưới đường rồi dùng tay chân đánh, đá N1 nhiều cái vào người T2 thì mới chịu giải tán. Sau đó, người chứng kiến vụ việc trên là anh Lý Vũ L2 đã đến Công an phường Bình Trị Đông B trình báo; sau khi tiếp nhận tin báo tội phạm và lập hồ sơ xử lý ban đầu xong, Công an phường Bình Trị Đông B đã chuyển vụ việc cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền thì đến ngày 07/7/2023, M đến Cơ quan điều tra đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Còn Minh H và Bích H2 trong nhóm của M đã bị bắt sau đó cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như vừa mới nêu trên. Ngoài ra, Minh H còn khai: khẩu súng mà Minh H sử dụng lúc đó là súng loại hộp quẹt, màu đen, dài khoảng 10cm nhưng chỉ chĩa hẳng về hướng nhóm Thị H3, không có phát ra tiếng nổ (sau đó đã vứt bỏ đâu không nhớ); riêng người thanh niên (không rõ lai lịch) dùng súng loại gì thì Minh H không biết, nhưng có phát ra tiếng nổ. Riêng đối với gói nylon chứa bột màu trắng và số tiền 840.000.000 đồng bị Công an thu giữ lúc khám xét nơi ở của Minh H tại nhà số 146, đường An Hội, Phường X, quận GV thì Minh H khai: gói nylon chứa bột màu trắng đó là ma túy loại *"khay"* do Minh H mua của người không rõ lai lịch với giá

200.000 đồng tại Quận B mang về cất để dành sử dụng dần; còn về số tiền 840.000.000 đồng là tiền của mẹ ruột Minh H là bà Trần Thị H1 cho trước khi chết để Minh H có vốn làm ăn sinh sống sau này.

Thực hiện truy xét cho đến ngày 11/7/2023, Cơ quan điều tra đã mời được nhóm của Đặng Thị H3 gồm có Thị H3, Nguyễn Chúc D, Lương Thị Cẩm T5, L, N1 và T2 đến làm việc. Tại đây, cả nhóm đều có chung lời khai như sau: vào ngày 29/6/2023, do có mâu thuẫn từ trước và nhận được tin nhắn đe đọa của Nguyễn Xuân M nên Thị H3 bức xúc mới nhắn tin lại cho M hẹn đến bô rác trên Đường Số 34, phường BTĐB, quận BT lúc 19 giờ ngày 01/7/2023 đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên, do sợ bị nhóm M có nhiều người tham gia đánh nên Thị H3 đã liên hệ với nhóm bạn trên mạng xã hội Facebook nhờ hỗ trợ đi giúp đánh nhau với nhóm M. Khi đó, Thị H3 liên hệ được với các tên D1, P1, T6 (đều không rõ lai lịch), Lương Thị Cẩm T5 và Nguyễn Chúc D cùng với Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 thì tất cả đồng ý.

Trong đó, riêng Thị H3 khai: vào khoảng 18 giờ ngày 01/7/2023, Thị H3 thuê xe ôtô Grab từ nhà số 77, phường ALA, quận BT đi cùng với các tên Nguyễn Chúc D và Lương Thị Cẩm T5 đến điểm hẹn quán cà phê tại số 532/18, phường ALA, quận BT gặp các tên D1 và T6 cùng với N1, L và T2 được một lúc thì, M2 và tên P1 đi trên 02 xe môtô (không rõ loại xe và biển số xe) cùng với một số tên (không rõ lai lịch) đến, nhưng do lúc này có quá nhiều người trong quán nói chuyện gây ồn ào nên chủ quán cà phê mời tất cả nhóm của Thị H3 đi ra bên ngoài. Lúc này, M dùng tài khoản Facebook gọi điện cho Thị H3 thông báo đang ở trước Quán karaoke Vic chờ thì Thị H3 trả lời sẽ đến ngay. Khi đó, M2 điều khiển xe môtô màu đỏ chở Thị H3 cùng với 01 người bạn của tên D (không rõ lai lịch), tên P1 điều khiển xe môtô hiệu Honda, loại Vario (không rõ biển số) và những người còn lại cùng điều khiển xe môtô theo M2 từ khu đất trống trên đường Kinh Dương Vương đến Đường Số 34, phường BTĐB thì do đường bị ngập nước nên có một số xe bị tắt máy, không chạy được nên M2 và tên P1 đưa Thị H3 đến phía sau quán Vic đứng đợi khoảng 05 phút. Sau đó, Minh kêu Thị H3 điện thoại hỏi M ở đâu để ra gặp đánh nhau nên Thị H3 điện thoại qua Facebook cho M thì M trả lời đang ở phía trước Quán Karaoke Vic, Đường Số 34. Khi vừa điện thoại xong, nhóm Thị H3 có khoảng 05 người đi trên 02 xe đến hỗ trợ, riêng tên P1 nói với nhóm đi về vì sợ bị Công an bắt và khi tên Phúc vừa nói xong thì, Thị H3 và người bạn của tên D lên xe cho tên P1 điều khiển chở 02 người đến vòng xoay Phú Lâm, tuy P1 có quay lại nhìn, nhưng không thấy M2 và nhóm người đi trên 02 xe đến sau nên nghĩ M2 đi về đường khác rồi tiếp tục chở Thị H3 và tên D đến Quán Lu ở Quận Z thì tên D xuống xe; còn Thị H3 đến đường Tháp Mười, Quận Z chờ M2 thì khoảng 30 phút sau, M2 điều khiển xe chở L và N1 tới nên cùng theo đến nhà M2 chơi rồi sau đó được M2 đặt xe ôtô Grab cho Thị H3, L và N1 đi về nhà. Khi về đến nhà, Thị H3 kiểm tra điện thoại thấy tin nhắn của M có nội dung "bỏ chạy để lại chị em bị đánh như chó, giờ Công an đang truy tìm M và Thị H3" rồi chặn số điện thoại của Thị H3. Đến 11/7/2023, Cơ quan điều tra mời được Thị H3 đến làm việc thì Thị H3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như vừa mới nêu trên.

Biện Vũ Trúc T2, Nguyễn Hồng Nhật L và Trần Ngọc Thanh N1 cùng khai: lúc T2 điều khiển xe môtô hiệu Honda, loại Vision biển số 59H1-546.66 chở L và N1 đến điểm hẹn giúp Thị H3 đánh nhau thì do xe bị ngã xuống đường trước Quán Karaoke Vic làm cho xe đè lên người T2 nên T2 bị nhóm M dùng tay chân đánh, đá; còn L và N1 bỏ chạy thoát; lúc này, từ trong xe của T2 có rớt ra 01 cây vũ 03 khúc và 01 bình xịt hơi cay (nhóm của Nguyễn Xuân M nhặt được và giao nộp cho cơ quan Công an), T2 thấy nhóm M từ bên đường đối diện Quán Karaoke Vic chạy bộ sang, bất ngờ hướng bên trái của T2 nghe 02 tiếng súng nổ; khoảng 6 giây sau nghe tiếp thêm 02 tiếng súng nổ nữa. Do lúc T2 bị nhóm M đánh, T2 không phản ứng gì nên nhóm M mới bỏ đi và khi đó, T2 dùng xe chạy về gặp L và N1 tại Quán Karaoke 2000 ở Quận Z. Đối với bình xịt hơi cay là của bị cáo T2 mang theo để chống trả lại nhóm bị cáo M khi cần thiết; còn cây vũ 03 khúc bằng kim loại là của L mang theo để đánh nhau với nhóm M. Đồng thời, tuy T2, L và N1 có bị thương tích nhẹ, nhưng đều từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với người gây thương tích..

Thực hiện mở rộng điều tra qua việc mời Phạm Ngọc M2 đến làm việc, M2 khai nhận: vào ngày 01 tháng 7 năm 2023, M2 đang ở nhà tại số 26-28-lầu 4, Phường A, Quận Z thì Đặng Thị H3 có gọi điện thoại cho Minh nhờ đi theo để phòng khi nhóm M có N1ều người cùng tham gia đánh Thị H3 sẽ hỗ trợ cho Thị H3 đánh lại nhóm M thì M2 đồng ý. Sau đó, M2 điều khiển xe môtô (không nhớ biển số) đến điểm hẹn theo yêu cầu của Thị H3 thì, Minh thấy nhóm của M cầm hung khí và súng chạy ra hướng trước Quán Karaoke Vic, số 238-240, phường BTĐB, quận BT. Khi đó, M2 lấy khẩu súng loại ổ quay của tên P1 bắn khoảng 03 phát nổ lớn hướng về phía nhóm M thì hết đạn nên trả khẩu súng này lại cho tên P1; còn phía M cũng có người dùng súng bắn trả lại khoảng 03 phát nổ lớn về phía M2. Lúc này, M2 chạy bộ vào nhà dân gần đó trốn được một lúc nhìn ra thấy nhóm M rút đi nên M2 quay lại lấy xe chạy về. Đồng thời sau khi bắt giữ M2, Cơ quan điều tra thực hiện khám xét khẩn cấp nơi ở của M2 tại số 4/123, phường TG, thành phố TA, tỉnh BD đã thu giữ được từ trên xe ôtô biển số 50E-00785 gồm: 01 khẩu loại súng ổ quay và 01 khẩu loại súng kiểu dáng loại K54 cùng với hộp tiếp đạn, 14 viên đạn bằng kim loại dài 3,5cm, đường kính 0,9cm; 09 viên đạn bằng kim loại dài 2,5cm, đường kính 0,6 cm. Khi đó, M2 khai: khẩu súng loại ổ quay là khẩu súng của M2 sử dụng bắn trong vụ "Gây rối trật tự công cộng" xảy ra ngày 01/7/2023 tại trước Quán Karaoke Vic, số 238-240, phường BTĐB, quận BT và cả khẩu súng này đều do M2 mua của 01 người bạn (không nhớ nơi mua và cũng không rõ lai lịch người này). Còn lúc mua, đối với khẩu súng ổ quay có kèm theo 06 viên đạn với giá 10.000.000 đồng và mua vào khoảng đầu năm 2023; còn khẩu súng K54 có kèm 10 viên đạn với giá 35.000.000 đồng và mua vào khoảng tháng 11/2023.

Đến ngày 20/7/2023, Cơ quan điều tra mời được các tên trong nhóm của M gồm: Huỳnh Trung H5, Nguyễn Thị Thủy T3, Hoàng Ngọc Bảo C1và Nguyễn Thị Hồng T4 đến làm việc. Qua làm việc, tất cả các tên này đều có lời khai phù hợp nhau và cũng phù hợp với lời khai trên của M; ngoài ra, tuy lúc đầu các tên Trung H5, T3, C1 và Thơ có đến điểm hẹn để hỗ trợ cho M đánh nhau với nhóm Thị H3, nhưng sau đó đều đã bỏ đi, không ai có mặt tại hiện trường để giúp M trong vụ việc

đã xảy ra. Đồng thời Cơ quan điều tra còn mời được các tên Nguyễn Chúc D và Lương Thị Cẩm T5 trong nhóm của Thị H3 đến làm việc thì 02 tên này có lời khai phù hợp nhau và cũng phù hợp với lời khai của Thị H3; đồng thời cả 02 người đều còn đi trên đường, chưa ai kịp đến hiện trường thì vụ việc trên đã xảy ra và khi biết vậy nên bỏ đi về.

*Về vật chứng tạm giữ của vụ án, trong đó: 01 cái bình xịt hơi cay màu đen, có ghi trên thân bình xịt chữ MADE IN U.S.A POLICE; 01 cây vũ kim loại 03 khúc dài khoảng 62cm, tay cầm có bọc nhựa màu đen, trên thân cây có khắc số 5.11 Baton (của M dùng để thực hiện hành vi phạm tội); 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax (của Thị H3 có liên quan đến hành vi phạm tội). Số tiền 840.000.000 đồng (thu giữ lúc khám xét nơi ở tại nhà của Minh H và không có liên quan gì đến hành vi phạm tội), 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen (có liên quan đến hành vi phạm tội); 01 gói nylon bên trong đựng chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Minh H, Phạm Quang Y (người chứng kiến), Võ Văn Ng (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh của Minh H (thu giữ lúc khám xét nơi ở tại nhà của Minh H và theo kết luận giám định *"là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,5178g, loại Ketamine"*). Tại hiện trường gồm: 01 đôi dép nữ có đính hạt, đế dép màu đen (cũ, đã qua sử dụng); 02 viên đạn và 03 vỏ đạn (theo kết luận giám định, đều *"không phải vũ khí quân dụng"*; 02 viên đạn *"là đạn cao su cỡ 9x22mm, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ"*; 03 vỏ đạn *"là vỏ đạn của đạn công cụ hỗ trợ cỡ 9x22mm do 02 khẩu súng bắn ra, có thể do thuộc nhóm công cụ hỗ trợ hoặc súng tự chế có cỡ nòng và buồng chứa đạn phù hợp với loại đạn cỡ 9x22mmm"*). 01 video ghi nhận diễn biến vụ việc trên (theo kết luận giám định *"không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định; đã trích xuất dữ liệu hình ảnh tập tin video cần giám định ra bản ảnh và mô tả đặc điểm các hình ảnh đã trích xuất"* và được lưu giữ theo hồ sơ vụ án). 01 khẩu súng loại ổ quay, 01 khẩu súng kiểu loại K54 kèm theo hộp tiếp đạn, 14 viên đạn bằng kim loại dài 3,5cm, đường kính 0,9cm và 09 viên đạn bằng kim loại dài 2,5cm, đường kính 0,6cm của M2 khai, do mua của người bạn không rõ lai lịch, thời gian và thời điểm mua (thu giữ lúc khám xét nơi ở của M2 tại nhà số 4/123, phường TG, thành phố TA, tỉnh BD); theo kết quả giám định thì: khẩu súng kiểu dáng K54 "*là súng ngắn K54*, súng còn sử dụng được, bắn được đạn nổ, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất, *thuộc vũ khí quân dụng*"; khẩu súng ngắn ổ quay "là súng tự chế bắn đạn cỡ 56mm, súng còn sử dụng được, bắn được đạn nổ, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất, *có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng*"; 14 viên đạn bằng kim loại cùng cỡ 7,62x25mm *là đạn quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng*; 09 viên đạn bằng kim loại cỡ 5,6x15,6mm *là đạn thể thao, thuộc danh mục vũ khí thể thao*". Đồng thời theo kết luận giám định thì, 02 viên đạn (thu giữ nêu trên tại hiện trường) *"là đạn cao su cỡ (8x22)mm, 02 viên đạn này là đạn chưa bắn"*; 03 vỏ đạn (thu giữ nêu trên tại hiện trường) *"không phải do 02 khẩu súng trên bắn ra"*; "Khẩu súng K54 *không liên quan đến vụ án nào được lưu trong tàng thư súng đạn* của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh"; *"*Phân viên Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh chưa có tàng thư của

loại đạn (5,6x155)mm nên *không có cơ sở xác định khẩu súng ổ quay gửi giám định có liên quan đến vụ án nào hay không*").

*Về xử lý 01 phần vật chứng nêu trên thì: đối với 01 khẩu súng ổ quay, 01 khẩu súng ngắn loại K54 và 14 viên đạn cùng cỡ 7,62x25mm (trong đó có 01 viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định và đã có kết quả giám định nêu trên), Cơ quan điều tra đã chuyển cho Cơ quan An ninh Điều tra-Công an tỉnh Bình Dương giải quyết trong vụ án khác theo thẩm quyền. Riêng đối với 02 viên đạn đã niêm phong, 03 vỏ đạn đã niêm phong (thu giữ tại hiện trường) và 09 viên đạn bằng kim loại cùng cỡ 5,6x15,6mm (thu giữ khi khám xét tại nơi ở của M2, trong đó có 01 viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định và đã có kết quả giám định nêu trên), Cơ quan điều tra đã chuyển cho Quân khu 7-Bộ tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ; số còn lại, Cơ quan điều tra đã chuyển Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ chờ xử lý sau.

*Tại Công văn số 1313/UBND, ngày 23/7/2023 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân về việc đánh giá tình hình an ninh trật tự như sau: "hành vi tụ tập đông người, sử dụng hung khí như súng gây tiếng nổ vang, sử dụng nhiều xe môtô di chuyển trên nhiều tuyến đường công khai của các đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức trên địa bàn phường Bình Trị Đông B nói riêng và địa bàn Quận Bình Tân nói chung. Sự việc xảy ra gây hoang mang, bức xúc trong nhân dân, hành vi của các đối tượng đã "xem thường pháp luật", làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường".

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần N4 Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai này phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi nêu trên của M, Minh Hiếu, Bích H2 , Thị H3, M2, N1, L và T2 đã đủ yếu tố cấu thành "Tội gây rối trật tự công cộng", thuộc trường hợp "dùng vũ khí, hung khí" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015. Còn đối với trường hợp 02 viên đạn thu giữ tại hiện trường đã nêu trên thì theo kết quả giám định *"là đạn cao su cỡ 9x22mm, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ";* còn 03 vỏ đạn *"là vỏ đạn của đạn công cụ hỗ trợ cỡ 9x22mm do 02 khẩu súng bắn ra, có thể do thuộc nhóm công cụ hỗ trợ hoặc súng tự chế có cỡ nòng và buồng chứa đạn phù hợp với loại đạn cỡ 9x22mmm"* nên tuy M, Minh H, Bích H2 , Thị H3, M2, N1, L và T2 có hành vi "Sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ", nhưng do không ai có tiền án, tiền sự gì về hành vi theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này. Đối với Minh H, tuy có hành vi cất giữ *"ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,5178g, loại Ketamine"* để sử dụng, nhưng do Minh H không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249 hoặc đã bị kết án về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chưa được xóa án tích nên hành vi này của Minh H chưa đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điều

249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với hành vi của bị cáo Minh cất giữ 01 khẩu súng ngắn loại K54 và 14 viên đạn cùng cỡ 7,62x25mm (trong đó có 01 viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định và đã có kết quả giám định), Cơ quan điều tra đã chuyển cho Cơ quan An ninh Điều tra-Công an tỉnh Bình Dương giải quyết trong vụ án khác theo thẩm quyền và đến ngày 09/6/2025, Minh đã bị Cơ quan an ninh điều tra-Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định số: 07/QĐ-ANĐT-Đ2, Khởi tố bị can về "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng đối với các tên Huỳnh Trung Hiếu, Nguyễn Thị T2 T3, Hoàng Ngọc Bảo C1và Nguyễn Thị Hồng T4 (nhóm của M) cùng với các tên Nguyễn Chúc D và Lương Thị Cẩm T5 (nhóm của Thị H3), do mục đích đến điểm hẹn là để đánh nhau, nhưng không đánh ai; đồng thời tại thời điểm xảy ra vụ án trên, không có người nào có mặt tại hiện trường do đã bỏ về trước đó nên không ai bị xử lý về hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Còn các tên N4, Bích V, P2 (nhóm của M); D1, T6 và P1 (nhóm của Thị H3) cùng với nhiều tên khác (trong cả 02 nhóm), do đều không rõ lai lịch nên Cơ quan còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay:

1. Nhóm các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H và Trương Bích H2 cùng khai: do bị cáo M có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến thách thức và hẹn thời gian, địa điểm đánh nhau với bị cáo Đặng Thị H3 từ trước nên khi bị cáo M nhờ các bị cáo cùng với các tên Huỳnh Trung H5, Nguyễn Thị Trúc T3, Hoàng Ngọc Bảo C1, Nguyễn Thị Hồng T4; N4, Bích V và P2 (đều không rõ lai lịch) đi theo hỗ trợ thì tất cả đồng ý rồi sau đó, bị cáo Bích H2 và tên N4 đi xe ôtô Grab đến nhà trọ của bị cáo M để đón bị cáo M đến điểm hẹn đánh nhau. Trong lúc chờ bị cáo Bích H2 và tên N4 đến, bị cáo M có chuẩn bị sẵn 01 cây gậy bóng chày mang theo rồi cả 03 bị cáo đến Quán ốc Hương gần đó trước đứng chờ. Sau đó, tên Trung H5 điều khiển xe môtô đến chở bị cáo Bích H2 , các tên Bích V và N4; còn tên T3 điều khiển xe môtô hiệu Honda, loại Vario màu trắng (không rõ biển số) chở bị cáo M và tên C1 cùng đi. Lúc cả nhóm các bị cáo đến điểm hẹn đánh nhau thì gặp các tên P2 và T4 đã có mặt từ trước, nhưng lúc này do trời mưa to nên cả nhóm cùng vào trong Quán cà phê Liên Quân (đối diện Quán ốc Hương) uống nước để trú mưa. Một lúc sau, bị cáo Minh H (bạn trai của bị cáo Bích H2) cùng với 04 thanh niên (không rõ lai lịch) đi xe ôtô đến Quán cà phê Liên Quân rồi liền sau đó 04 tên T3, C1, Trung H5 và Bích V bỏ về trước. Đến khoảng 15 phút sau, nhóm người bên bị cáo Thị H3 là 03 bị cáo Biện Vũ Trúc T2, Nguyễn Hồng Nhật L và Trần Ngọc Thanh N1 chạy xe môtô ngang qua thì do trời mưa to, đường trơn làm cho T2, L và N1 bị té xe ngã xuống đường. Ngay lúc này, chỉ có bị cáo Minh H cùng với 04 thanh niên chạy ra ngoài đường xem sao thì bất ngờ phía bên nhóm bị cáo Thị H3 có người dùng súng bắn nổ lớn 03 phát hướng về phía bị cáo Minh H nên bị cáo Minh H và 01 thanh niên dùng súng bắn nổ khoảng 02 phát trả lại nên 02 bị cáo L và N1 bỏ chạy bộ; riêng bị cáo T2 vẫn còn nằm lại dưới đường do bị chiếc xe ngã đè lên người. Khi đó, 02 tên P2 và T4 vẫn ngồi trong Quán cà phê Liên Quân; riêng 02 bị cáo M, Bích H2 và tên N4 nghe, thấy vậy liền chạy lao ra đường chỗ bị cáo T2 còn nằm dưới đường rồi dùng tay chân đánh, đá nhiều cái vào người T2 thì mới

chịu giải tán. Riêng bị cáo Minh H còn khai: khẩu súng mà bị cáo sử dụng lúc đó là súng loại hộp quẹt, màu đen, dài khoảng 10cm nhưng chỉ chĩa hẳng về hướng nhóm bị cáo Thị H3, không có phát ra tiếng nổ rồi sau đó đã vứt bỏ đâu không nhớ; còn người thanh niên (không rõ lai lịch) đi cùng với bị cáo thì dùng súng loại gì bị cáo không biết, nhưng có phát ra tiếng nổ; còn gói ma túy loại *"khay"* do bị cáo mua của người không rõ lai lịch ở Quận 8 với giá 200.000 đồng mang để dành sử dụng dần; riêng số tiền 840.000.000 đồng là tiền của mẹ ruột bị cáo là bà Trần Thị H1 cho bị cáo trước khi chết để bị cáo có vốn làm ăn sinh sống thì bị Công an thu giữ tại nhà lúc khám xét.

2. Nhóm các bị cáo Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 cùng khai: do bị cáo Thị H3 có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến thách thức và hẹn thời gian, địa điểm đánh nhau với bị cáo M từ trước nên khi bị cáo Thị H3 nhờ các tên D1, P1, T6 (đều không rõ lai lịch), Lương Thị Cẩm T5 và Nguyễn Chúc D cùng với 04 bị cáo M2, N1, L và T2 đi theo hỗ trợ đánh nhau với nhóm của bị cáo M để giải quyết mâu thuẫn thì tất cả đồng ý. Khi đó, bị cáo thuê xe ôtô Grab đi cùng với các tên D và T5 đến quán cà phê gặp các tên D1 và T6 cùng với 03 bị cáo N1, L và T2 được một lúc thì, bị cáo M2 và tên P1 đi cùng với một số tên khác (không rõ lai lịch) đến. Lúc này, bị cáo M có dùng tài khoản Facebook gọi điện cho bị cáo thông báo đang ở trước Quán karaoke Vic chờ thì bị cáo trả lời sẽ đến ngay. Khi đó, bị cáo M2 điều khiển xe chở bị cáo cùng với 01 người bạn của tên D (không rõ lai lịch), tên P1 điều khiển xe môtô hiệu Honda, loại Vario (không rõ biển số) và những người còn lại cùng điều khiển xe môtô theo bị cáo M2 đến Đường Số 34, phường BTĐB. Nhưng do đường bị ngập nước nên có một số xe bị tắt máy, không chạy được nên bị cáo M2 và tên P1 đưa bị cáo đến phía sau quán Vic đứng đợi khoảng 05 phút. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại qua Facebook cho bị cáo M thì bị cáo M trả lời đang ở phía trước Quán Karaoke Vic. Vừa nói chuyện điện thoại xong, nhóm bị cáo có khoảng 05 người đi trên 02 xe đến hỗ trợ, riêng tên Phúc nói đi về vì sợ bị Công an bắt và khi tên P1 vừa nói xong thì, bị cáo và tên D lên xe cho tên P1 điều khiển chở đến Quán Lu thì tên này xuống xe; còn bị cáo đến đường Tháp Mười, Quận Z chờ bị cáo M2 khoảng 30 phút sau thì bị cáo M2 điều khiển xe chở 02 bị cáo L và N1 đến nhà bị cáo M2 chơi rồi sau đó được 03 bị cáo cùng đi về nhà. Còn các bị cáo T2, L và N1 đều khai: lúc bị cáo T2 điều khiển xe chở 02 bị cáo L và N1 đến điểm hẹn giúp bị cáo Thị H3 đánh nhau thì do xe bị ngã xuống đường trước Quán Karaoke Vic làm cho xe đè lên người bị cáo T2 nên bị cáo T2 bị nhóm bị cáo M dùng tay chân đánh, đá; còn các bị cáo L và N1 bỏ chạy thoát; lúc này, từ trong xe của bị cáo T2 có rớt ra 01 cây dũ 03 khúc và 01 bình xịt hơi cay thì bị cáo T2 thấy nhóm bị cáo M từ bên đường đối diện Quán Karaoke Vic chạy bộ sang, bất ngờ hướng bên trái của bị cáo T2 nghe 02 tiếng súng nổ; khoảng 6 giây sau nghe tiếp thêm 02 tiếng súng nổ nữa. Do lúc bị cáo T2 bị nhóm bị cáo M đánh, bị cáo T2 không phản ứng gì nên nhóm M mới bỏ đi và khi đó, bị cáo T2 dùng xe chạy về gặp các bị cáo L và N1 tại Quán Karaoke 2000 ở Quận Z. Đối với bình xịt hơi cay là của bị cáo T2 mang theo để chống trả lại nhóm bị cáo M khi cần thiết; còn cây dũ 03 khúc bằng kim loại là của bị cáo L mang theo dùng để đánh nhau với nhóm bị cáo M; tuy các bị cáo có bị thương tích,

nhưng chỉ nhẹ nên các bị cáo từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với người gây ra thương tích cho các bị cáo. Riêng bị cáo M2 khai: khi bị cáo đang ở nhà thì bị cáo Thị H3 có gọi điện thoại cho bị cáo nhờ đi theo để phòng khi nhóm bị cáo M có nhiều người cùng tham gia đánh bị cáo Thị H3 sẽ hỗ trợ cho bị cáo Thị H3 đánh lại nhóm bị cáo M thì bị cáo đồng ý. Lúc bị cáo điều khiển xe môtô đến điểm hẹn theo yêu cầu của bị cáo Thị H3, bị cáo nhìn thấy nhóm của bị cáo M cầm hung khí và súng chạy ra hướng trước Quán Karaoke Vic. Khi đó, bị cáo lấy khẩu súng loại ổ quay của tên P1 bắn khoảng 03 phát nổ lớn hướng về phía nhóm bị cáo M thì hết đạn nên trả khẩu súng này lại cho tên P1; còn nhóm bị cáo M cũng có người dùng súng bắn trả lại khoảng 03 phát nổ lớn về phía bị cáo. Lúc này, bị cáo bỏ chạy bộ vào nhà dân gần đó trốn được một lúc nhìn ra thấy nhóm bị cáo M rút đi nên bị cáo quay lại lấy xe chạy về gặp các bị cáo trên. Đồng thời lúc Công an khám xét nơi ở của bị cáo đã thu giữ 01 khẩu loại súng ổ quay và 01 khẩu loại súng loại K54 cùng với hộp tiếp đạn, 14 viên đạn; trong đó, khẩu súng loại ổ quay là khẩu súng mà bị cáo đã dùng bắn "Gây rối trật tự công cộng" chung với nhóm bị cáo Thị H3. Còn tại sao đạn và và vỏ đạn thu giữ tại hiện trường không phải do súng của bị cáo bắn ra thì bị cáo không biết.

Vậy nay, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì các kết luận giám định và việc giải quyết vật chứng; riêng bị cáo Minh H cho biết số tiền 840.000.000 đồng là tiền của mẹ ruột bị cáo là bà Trần Thị H1 cho bị cáo trước khi chết để bị cáo có vốn làm ăn sinh sống, nhưng đã bị Công an thu giữ tại nhà lúc khám xét nên yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết trả lại số tiền này cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKS.KV9, ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử cùng về "Tội gây rối trật tự công cộng", theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 đã có hành vi tụ tập đông người có sử dụng hung khí, vũ khí bắn nổ nhiều phát lúc đánh nhau như đã nêu trên là gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức trên địa bàn phường BTĐB, quận BT. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp "Dùng vũ khí, hung khí" là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; gây ra tâm lý hoang mang, lo lắng làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của người dân xung quanh. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo M và Thị H3 với vai trò là người cầm đầu, khởi xướng, rủ rê; các bị cáo Minh H và M2 thực hành và có nhân thân rất xấu; các bị cáo còn lại giúp sức tích cực; riêng bị cáo M đã 01 lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên nay bị cáo M

phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm sao cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo như đã nêu trên. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về "Tội gây rối trật tự công cộng" và tổng hợp hình phạt này với hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 408/2022/HS-ST, ngày 28-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Minh H với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù về "Tội gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Trương Bích H2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 cùng với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Thị H3 với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về "Tội gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M2 với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về "Tội gây rối trật tự công cộng".

Riêng về vật chứng, đề nghị: tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax và 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax; giao trả lại cho bị cáo Minh H số tiền 840.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 đôi dép nữ, 01 cây vũ 03 khúc, 01 cái bình xịt hơi cay màu đỏ đen, 01 gói niêm phong chứa ma túy sau giám định và 03 vỏ đạn đã được niêm phong. Giao 02 viên đạn đã được niêm phong và 09 viên đạn bằng kim loại cùng cỡ 5,6mm x 15,6mm, trong đó có 01 viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định cho Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

Các người bào chữa cho bị cáo Minh H, Luật sư ông Bùi Phương N5 và Bùi Minh N6 cùng thống nhất về tội danh cũng như điều khoản truy tố đối với bị cáo. Các ông có chung lời bào chữa là nêu lên một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị cụ thể như sau: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chỉ với vai trò giúp sức và có cha là thương binh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo với mức

án thấp nhất của khung hình phạt đã bị truy tố. Đồng thời giao trả lại cho bị cáo số tiền 840.000.000 đồng như Kiểm sát viên đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo L, Luật sư Nguyễn Thị Hải H6 thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Lời bào chữa của bà H6 là nêu lên một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị cụ thể như sau: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị rủ rê, lôi kéo; học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; đồng thời, tuy bị cáo có mặt tại hiện trường lúc xảy ra sự việc trên, nhưng không làm gì mà còn bị té ngã xuống đường nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo với mức án thấp hơn mức án của Kiểm sát viên đề nghị trên.

Các bị cáo không ai tham gia tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2, xét thấy: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp nhau và cũng phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; các người làm chứng, biết việc; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; tập hình ảnh được trích xuất từ camera anh ninh ghi nhận lại toàn bộ diễn biến sự việc tại hiện trường; các biên bản nhận dạng, đối chất; các kết luận giám định, một phần vật chứng thu giữ được…nên đã đủ cơ sở xác định: vào khoảng 20 giờ 05 phút ngày 01/7/2023 tại khu vực trước nhà số 238-240, Đường Số 34, phường BTĐB, quận BT. Các bị cáo trong 02 nhóm đã cùng nhau thực hiện hiện hành vi mang theo bình xịt hơi cay, cây vũ 03 khúc, gậy bóng chày bằng kim loại và súng nhằm mục đích để đánh nhau. Đến khi 02 bên gặp nhau, các bị cáo cáo T2, L và N1 bên nhóm bị cáo Thị H3 bị ngã xe té xuống đường thì nhóm của bị cáo Thị H3 có bị cáo M2 dùng súng bắn trước khoảng 03 phát gây ra tiếng nổ lớn hướng về nhóm bị cáo M; còn nhóm của bị cáo M có bị cáo Minh H và 01 người thanh niên (là bạn của bị cáo Minh H và không rõ lai lịch) cùng dùng súng bắn trả lại khoảng 03 phát gây ra tiếng nổ lớn hướng về nhóm bị cáo Thị H3 nhưng không ai bị trúng đạn. Trong lúc này, các bị cáo cáo L và N1 bỏ chạy; riêng nhóm của bị cáo M có các bị cáo M và

Bích H2 cùng với tên N4 (không rõ lai lịch) chạy lao ra đường chỗ bị cáo T2 còn nằm dưới đường do bị xe ngã đè lên người rồi cả 03 người này dùng tay chân đánh, đá nhiều cái vào người bị cáo T2 thì mới chịu mới chịu giải tán; còn bị cáo T2 chỉ bị thương tích nhẹ và từ chối giám định. Như vậy hành vi của các bị cáo đã không những gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà còn gây ra hoang mang, lo sợ cho người dân sinh sống xung quanh.

[2.1] Tại Công văn số 1313/UBND, ngày 23/7/2023 của Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân về việc đánh giá tình hình an ninh trật tự như sau: "hành vi tụ tập đông người, sử dụng hung khí như súng gây tiếng nổ vang, sử dụng nhiều xe môtô di chuyển trên nhiều tuyến đường công khai của các đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức trên địa bàn phường Bình Trị Đông B nói riêng và địa bàn Quận Bình Tân nói chung. Sự việc xảy ra gây hoang mang, bức xúc trong nhân dân, hành vi của các đối tượng đã "xem thường pháp luật", làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường". Còn tại các Kết luận giám định số: 7897/KL-KTHS, ngày 26/7/2023; số: 8002/KL-KTHS, ngày 07/8/2023, số: 8041/KL-KTHS, ngày 20/20/2023 và số: 3812/KL-KTHS, ngày 07/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh, lần lượt có kết luận như sau: "Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Minh H, Phạm Quang Y (người chứng kiến), Võ Văn Ng (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, quận Gò Vấp "*là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,5178g, loại Ketamine"*. 02 viên đạn và 03 vỏ đạn (thu giữ tại hiện trường), đều *"không phải vũ khí quân dụng"*; riêng 02 viên đạn *"là đạn cao su cỡ 9x22mm, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ"*, còn 03 vỏ đạn *"là vỏ đạn của đạn công cụ hỗ trợ cỡ 9x22mm do 02 khẩu súng bắn ra, có thể do thuộc nhóm công cụ hỗ trợ hoặc súng tự chế có cỡ nòng và buồng chứa đạn phù hợp với loại đạn cỡ 9x22mmm"*. 01 video ghi nhận diễn biến vụ việc tại hiện trường thì *"không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định; đã trích xuất dữ liệu hình ảnh tập tin video cần giám định ra bản ảnh và mô tả đặc điểm các hình ảnh đã trích xuất"*. 02 viên đạn (thu giữ nêu trên tại hiện trường) *"là đạn cao su cỡ (8x22)mm, 02 viên đạn này là đạn chưa bắn"*; 03 vỏ đạn (thu giữ nêu trên tại hiện trường) so với 02 khẩu súng thu giữ tại nơi ở của bị cáo M2 thì, *"không phải do 02 khẩu súng trên bắn ra"*.

[2.2] Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 phạm "Tội gây rối trật tự công cộng" và thuộc trường hợp "Dùng vũ khí, hung khí", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N1ệm hình sự, 01 phần mức án áp dụng đối với các bị cáo và việc giải quyết vật chứng vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng mức án đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Bích H2 , N1, L và T2 là nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo trong vụ án có đồng phạm nên không

chấp nhận. Còn các luật sư bào chữa và đề nghị cho các bị cáo Minh H và L là có cơ sở để xem xét giải quyết.

[4] Xét riêng đối với trường hợp 02 viên đạn thu giữ tại hiện trường đã nêu trên thì theo kết quả giám định *"là đạn cao su cỡ 9x22mm, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ";* còn 03 vỏ đạn *"là vỏ đạn của đạn công cụ hỗ trợ cỡ 9x22mm do 02 khẩu súng bắn ra, có thể do thuộc nhóm công cụ hỗ trợ hoặc súng tự chế có cỡ nòng và buồng chứa đạn phù hợp với loại đạn cỡ 9x22mmm"* nên tuy các M, Minh H, Bích H2 , Thị H3, M2, N1, L và T2 có hành vi "Sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ", nhưng do không bị cáo nào có tiền án, tiền sự gì về hành vi theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này là có căn cứ. Đối với bị cáo Minh H, tuy có hành vi cất giữ *"ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,5178g, loại Ketamine"* để sử dụng, nhưng do bị cáo Minh H không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249 hoặc đã bị kết án về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chưa được xóa án tích nên hành vi này của bị cáo Minh H chưa đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở chấp nhận. Đối với hành vi của bị cáo Minh cất giữ 01 khẩu súng ngắn loại K54 và 14 viên đạn cùng cỡ 7,62x25mm (trong đó có 01 viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định và đã có kết quả giám định), Cơ quan điều tra đã chuyển cho Cơ quan An ninh Điều tra-Công an tỉnh Bình Dương giải quyết trong vụ án khác theo thẩm quyền và đến ngày 09/6/2025, bị cáo đã bị Cơ quan an ninh điều tra-Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định số: 07/QĐ-ANĐT-Đ2, Khởi tố bị can về "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không xét. Riêng đối với các tên Huỳnh Trung H5, Nguyễn Thị Thủy T3, Hoàng Ngọc Bảo C1 và Nguyễn Thị Hồng T4 (nhóm bị cáo M) cùng với các tên Nguyễn Chúc D và Lương Thị Cẩm T5 (nhóm bị cáo Thị H3), do mục đích đến điểm hẹn là để đánh nhau, nhưng không có tham gia đánh ai; đồng thời tại thời điểm xảy ra vụ án trên, không có người nào có mặt tại hiện trường do đã bỏ về trước đó nên không người nào bị xử lý về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" là có cơ sở chấp nhận. Riêng các tên N4, Bích V, P2 (nhóm bị cáo M); D1, T6 và P1 (nhóm bị cáo Thị H3) cùng với nhiều tên khác (trong cả 02 nhóm), do đều không rõ lai lịch nên Cơ quan còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cũng như nhân thân của từng bị cáo thì xét: hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh đô thị, tình hình an ninh trật tự và an toàn cho nơi công cộng. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo M và Thị H3 với vai trò là người cầm đầu, khởi xướng, rủ rê; các bị cáo Minh H và M2 thực hành bắn súng và có nhân thân rất xấu; các bị cáo còn lại giúp sức tích cực; riêng bị cáo M đã 01 lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên nay bị cáo M phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" nên cần phải xử các bị cáo với mức

án thật nghiêm sao cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo theo Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 408/2022/HS-ST, ngày 28-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày T3 án sơ thẩm và hiện bị cáo M đang chấp hành thời gian thử thách của Bản án này theo Quyết định Thi hành án phạt tù cho hưởng án treo số: 662/2022/QĐ-CA, ngày 31/10/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng bị cáo M lại thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách nên 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù treo này được quy thành 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam và phải chịu tổng hợp hình phạt chung với bản án mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về vật chứng: đối với 01 phần do Cơ quan điều tra đã giải quyết và cây gậy bóng chày của bị cáo M do không thu hồi được nên không xét. Riêng đối với 01 cái DTDD hiệu Iphone 14 Promax và 01 cái DTDD hiệu Iphone 13 Promax (cùng vụ Nguyễn Xuân M +đp tội Gây rối trật tự công cộng) của các bị cáo Minh H và Thị H3 dùng liên lạc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 840.000.000 đồng của bị cáo Minh H, do không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo Minh H. Đối với 02 viên đạn đã được niêm phong, 03 vỏ đạn đã được niêm phong do là đạn thuộc nhóm công cụ hỗ trợ và 09 viên đạn bằng kim loại, cùng cỡ 5,6mm x 15,6mm, trong đó có 01 viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định do là đạn thuộc danh mục vũ khí thể thao nên cần giao cho Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với 01 đôi dép nữ có quai đính hạt, đế màu đen; 01 cây vũ khúc KL 3 khúc dài 62cm, tây cầm bọc nhựa màu đen, trên thân cây có khắc số 5.11 Baton; 01 cái bình xịt hơi cay màu đen có ghi chữ MADE IN USA POLICE trên thân, do của các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội; 01 gói niêm phong có chứa ma túy bên trong, có dấu tròn CA P13, Q. GV và chữ ký giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí (cùng vụ Nguyễn Xuân M +đp tội Gây rối trật tự công cộng) do là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy.

[8] Các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

1.1 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phạt này với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 408/2022/HS-ST, ngày 28-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-11-2025.

1.2 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Minh H 03 (ba) năm tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 26-7-2023.

1.3 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Bích H2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 20-9-2023.

1.4 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị H3 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 27-7-2023.

1.5 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M2 04 (bốn) năm tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 20-01-2024.

1.6 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Thanh N1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2023.

1.7 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Nhật L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2023.

1.8 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Biện Vũ Trúc T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng", thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2023.

2. Về vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 cái DTDD hiệu Iphone 14 Promax và 01 cái DTDD hiệu Iphone 13 Promax (cùng vụ Nguyễn Xuân M+đp tội Gây rối trật tự công cộng).

- Giao trả lại số tiền 840.000.000 (tám trăm bốn mươi triệu) đồng cho bị cáo Trần Minh H.

- Giao 02 (hai) viên đạn đã được niêm phong, 03 (ba) vỏ đạn đã được niêm phong và 09 viên đạn bằng kim loại, cùng cỡ 5,6mm x 15,6mm, trong đó có 01 (một) viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định cho Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 đôi dép nữ có quai đính hạt, đế màu đen; 01 cây vũ khúc KL 3 khúc dài 62cm, tây cầm bọc nhựa màu đen, trên thân cây có khắc số 5.11 Baton; 01 cái bình xịt hơi cay màu đen có ghi chữ MADE IN USA POLICE trên thân; 01 gói niêm phong có chứa ma túy bên trong, có dấu tròn CA P13, Q. GV và chữ ký giám định viên Phạm Huỳnh Minh T7 (cùng vụ Nguyễn Xuân M +đp tội Gây rối trật tự công cộng).

(Vật chứng trên hiện do Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK25/358TV, ngày 18/7/2025. Còn về phần 02 viên đạn đã được niêm phong, 03 vỏ đạn đã được niêm phong và 09 viên đạn bằng kim loại, cùng cỡ 5,6mm x 15,6mm, trong đó có 01 (một) viên đạn đã được bắn thử trong quá trình giám định trên hiện Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Lệnh nhập kho (vật chứng) số: 34/2024.VC, ngày 07/5/2024 và số: 27/2025.VC, ngày 08/4/2025. Riêng về phần số tiền 840.000.000 đồng trên đã được Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân gửi vào Kho bạc Nhà nước quận Bình Tân (nay là Phòng Giao dịch số 5-Kho bạc Nhà nước Khu vực II) theo giấy nộp tiền và Lệnh thanh toán cùng ngày 28/12/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam-Chi nhánh Bình Tân)

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo Nguyễn Xuân M, Trần Minh H, Trương Bích H2, Đặng Thị H3, Phạm Ngọc M2, Trần Ngọc Thanh N1, Nguyễn Hồng Nhật L và Biện Vũ Trúc T2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Phòng HSNV (PV 06)-CATP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- CQCSĐT-CATP.HCM;
- Trại TG Chí Hòa (các KV Chánh Hưng và Bình Trị Đông)-CATP.HCM (nếu có);
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bộ phận THAHS-TANDKV9-TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hs,Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Ái